Chi tiết mã HS 4805.25

Mã HS	4805.25
Mô tả hàng hóa	Giấy và bìa không tráng khác, ở dạng cuộn hoặc tờ, chưa được gia công hoặc xử lý hơn mức đã chi tiết trong Chú giải 3 của Chương này / - Bìa lớp mặt (chủ yếu hoặc toàn bộ từ bột giấy tái chế): / - - Định lượng trên 150 g/m2:
Đơn vị	
Thời điểm tạo	30/10/2026 19:48:07
Phiên bản dữ liệu	2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx
Trạng thái xác minh	Dữ liệu biểu thuế đối chiếu file nguồn; khuyến cáo/mapping là thông tin định hướng; điều kiện FTA chưa xác minh.
Liên kết	https://vietnamtariff.com/hs-code/480525/

2 dòng thuế thuộc 4805.25

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
4805.25.10	Giấy và bìa không tráng khác, ở dạng cuộn hoặc tờ, chưa được gia công hoặc xử lý hơn mức đã chi tiết trong Chú giải 3 của Chương này / - Bìa lớp mặt (chủ yếu hoặc toàn bộ từ bột giấy tái chế): / - - Định lượng trên 150 g/m2: / - - - Có định lượng dưới 225 g/m2	kg	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
4805.25.90	Giấy và bìa không tráng khác, ở dạng cuộn hoặc tờ, chưa được gia công hoặc xử lý hơn mức đã chi tiết trong Chú giải 3 của Chương này / - Bìa lớp mặt (chủ yếu hoặc toàn bộ từ bột giấy tái chế): / - - Định lượng trên 150 g/m2: / - - - Loại khác	kg	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)

Báo cáo mang tính tham khảo, được tạo tự động từ dữ liệu biểu thuế nguồn và quy tắc khuyến cáo. Đây không phải quyết định của cơ quan hải quan, không xác nhận mã HS, điều kiện hưởng FTA hay hiệu lực pháp lý. Người dùng chịu trách nhiệm đối chiếu văn bản pháp luật hiện hành.